TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-PT
Ngày 17/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Biểu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Hưng và ông Nguyễn Nam Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thủy Quyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2022/HSPT ngày 13/10/2022 đối với bị cáo Nguyễn Đình T và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 31/8/2022 của Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Đình T, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Đình D và bà Nguyễn Thị X; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 19/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào) xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2022 đến ngày 12/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú*, (vắng mặt).*

2. Phạm Văn S, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn D, xã B, thị xã C, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Phạm Văn H và bà Lê Thị L; có vợ là Đỗ Thị Hải Y và 01 con sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2022 đến ngày 12/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú*, (vắng mặt).*

3. Vũ Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn E, xã B, thị xã C, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vũ Xuân H và bà Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào) xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; ngày 22/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào) xử phạt 07 tháng tù về tội

Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 29/2014/HSST ngày 19/5/2014, buộc Tiến phải chấp hành 01 năm 07 tháng tù. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2022 đến ngày 12/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, *(vắng mặt).*

4. Vũ Văn T, sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn D, xã B, thị xã C, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Vũ Văn T và bà Đào Thị Ư; có vợ là Cao Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/3/2022, Vũ Quang T sinh năm 1971 ở thôn E, xã B, Vũ Văn T sinh năm 1972, Vũ Văn T sinh năm 1981 và anh Phạm Văn S sinh năm 1992 đều ở thôn D, xã B, thị xã C đến nhà Nguyễn Bá S chơi, thì gặp Nguyễn Đình T sinh năm 1992 ở thôn A, xã B *(là con rể của Sản)* cũng ở đó. Trong lúc ngồi chơi uống nước thì Vũ Quang T, Vũ Văn T, Vũ Văn T và Phạm Văn S rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn thì tất cả đồng ý và bảo Nguyễn Đình T chia bài hộ, Nguyễn Đình T cũng đồng ý. Lúc này, do không mang tiền nên Trường hỏi vay Sản 7.000.000đ để chơi đánh bạc. Sản đồng ý và đưa cho Vũ Văn T 7.000.000đ. Sau đó, Vũ Quang T, Vũ Văn T, Vũ Văn T và Phạm Văn S đi lên tầng 2 nhà Nguyễn Bá S ngồi ở trên chiếc phản trong phòng, còn Nguyễn Đình T lấy 02 bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân bài và 01 đĩa sứ mang ra để chia bài.

Các đối tượng đánh bạc thống nhất hình thức chơi như sau: Từ bộ bài 100 quân chia làm 5 phần bài, mỗi phần có 19 quân bài, mỗi người một phần bài, còn 5 quân bài sẽ cho vào một phần bài còn lại để ở giữa trong chiếc đĩa làm lọc và người nào được đánh đầu tiên sẽ được 20 quân bài. Các con bạc phân biệt thắng thua như sau: Nếu bài ù không có cước, sắc nghĩa là không có tôm, không có lèo thì gọi là ù suông thì ba người chơi còn lại mỗi người phải trả người ù ván đó là 200.000đ, còn nếu người chơi ù tôm tức là trên bài người chơi phải có các cây bài tam vạn, tam sách, thất văn, thì ba người chơi còn lại mỗi người phải trả người ù ván đó là 300.000đ, nếu trên bài người chơi có các cây bài bát sách, cửu vạn, chi chi thì gọi là ù lèo và người ù ván đó được ba người chơi còn lại mỗi người trả 400.000đ, nếu người chơi ù bạch định nghĩa là trên bài đều có các quân bài màu đen thì ba người chơi còn lại mỗi người phải trả người ù ván đó 500.000đ, người nào ù tám đỏ nghĩa là trên bài có 8 cây bài màu đỏ thì ba người chơi còn lại mỗi người phải trả người ù ván đó là 600.000đ, người nào ù tám đỏ tôm nghĩa là trên bài có tám cây đỏ và cây thất văn, tam vạn, tam sách thì ba người chơi phải trả người ù ván đó 700.000đ, nếu người nào ù tám đỏ tức là trong bài có thêm đôi chi chi, cửu vạn, bát sách thì ba người còn lại mỗi người trả 800.000đ. Nếu người nào ù tám đỏ lèo và cước tôm, hoặc thông thì ba người còn lại mỗi người trả

người ù ván đó là 900.000đ và người ù ván này sẽ bỏ ra 200.000đ cho Nguyễn Bá S *(gọi là tiền hồ).*

Các con bạc đánh bạc được một lúc thì Phạm Văn S thua hết tiền nên vay của Sản 10.000.000đ để đánh bạc. Sau đó, Phạm Văn S thắng nên trả Nguyễn Bá S 10.000.000đ. Nguyễn Bá S tiếp tục dùng 10.000.000đ này cho Vũ Văn T vay để tiếp tục tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc các con bạc bỏ ra 1.000.000đ tiền hồ. Sau khi kết thúc đánh bạc Nguyễn Đình T cầm tiền hồ của các con bạc đưa cho Nguyễn Bá S. Các con bạc chơi đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Vũ Văn T thua hết tiền nên không chơi nữa. Khi kết thúc đánh bạc Vũ Văn T có 6.300.000đ, Vũ Quang T có 5.600.000đ, Sơn có 17.200.000đ, còn Trường thua hết tiền. Tổng số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 30.100.000đ.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 05/3/2022, Vũ Minh M sinh năm 1981, Vũ Văn T sinh năm 1989 đều ở thôn E, xã B, Phạm Văn S sinh năm 1992 và Phạm Mạnh C sinh năm 1989 đều ở thôn D xã B, ông Vũ Ngọc H sinh năm 1960 cùng đến nhà Sản chơi. Lúc này Nguyễn Đình T *(là con rể Nguyễn Bá S)* cũng ở đó. Trong lúc ngồi chơi uống nước, M rủ mọi người chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn thì mọi người đồng ý nên M bảo Nguyễn Đình T chia bài hộ, Nguyễn Đình T đồng ý. Sau đó M, Phạm Văn S, C, Tiến, H, Nguyễn Đình T đi lên tầng hai. Nguyễn Đình T đi lấy 2 bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân bài và 01 đĩa sứ ra chia bài cho M, Sơn, C, Tiến chơi đánh bạc còn ông H ngồi xem. Các con bạc thống nhất hình thức và cách chơi đánh chắn cũng như nêu ở trên.

Các con bạc chơi đánh bạc được một lúc thì M và Vũ Văn T bị thua hết tiền nên mỗi người hỏi vay của Sản 10.000.000đ. Sản đồng ý và đưa cho Nguyễn Bá Đ sinh năm 1998 ở thôn D, xã B *(là con trai Sản)* 20.000.000đ. Đ cầm tiền lên đưa cho M và Tiến mỗi người 10.000.000đ. Khi các con bạc đang chơi thì Cao Văn T sinh năm 1987 ở thôn Hòa Lạc, xã B đến, lúc này Phạm Văn S không chơi nữa nên Thanh vào tham gia đánh bạc thay vị trí của Phạm Văn S. Các con bạc chơi đến khoảng 23 giờ 10 phút thì bị lực lượng Công an thị xã Mỹ Hào phối hợp với Công an xã B đến kiểm tra, phát hiện. Khi bị phát hiện, M cầm số tiền đánh bạc dấu vào trong chiếc đệm trong phòng của Đ và tất cả cất giấu dụng cụ đánh bạc còn Cao Văn T, C bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ: Tại chiếc đệm trên giường vị trí Đ, M, Tiến ngồi có 32.000.000đ; thu trong tủ lạnh tầng một có 01 túi nilon bên trong có một bộ bài chắn màu xanh và một bộ màu trắng mỗi bộ 100 quân đã qua sử dụng; thu trên mặt bàn dưới gầm cầu thang 1 một bộ bài chắn 100 quân chưa qua sử dụng; thu tại mặt bàn học trên tầng hai 01 đĩa sứ, 08 bộ bài chắn 100 quân chưa qua sử dụng. Quản lý của M 01 điện thoại; Phạm Văn S 01 điện thoại, 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có số tiền 4.000.000đ; Nguyễn Đình T 01 điện thoại và số tiền 1.900.000đ; Vũ Văn T 01 điện thoại; Đ 01 điện thoại, 01 chiếc vi giá da màu đen bên trong có 22.700.000đ. Ngoài ra còn quản lý của ông Vũ Ngọc H 01 điện thoại.

Sau đó, Vũ Văn T, Vũ Quang T, Thanh và C đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đầu thú. Còn Vũ Văn T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, đến ngày 21/3/2022 thì Trường ra đầu thú.

Quá trình điều tra xác định: trong tổng số tiền 60.600.000đ Cơ quan điều tra đã thu giừ tối ngày 05/3/2022 thì có 37.100.000đ các con bạc đã sử dụng vào việc đánh bạc *(trong đó của M 32.000.000đ, của Phạm Văn S 4.000.000đ, của Nguyễn Đình T 1.100.000đ tiền hồ sử dụng vào việc đánh bạc);* khi C, Thanh bỏ chạy thì C cầm 3.500.000đ, Cao Văn T cầm 600.000đ là tiền các con bạc đã sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các các con bạc đã sử dụng vào việc đánh bạc tối ngày 05/3/2022 là 41.200.000đ; còn số tiền 23.500.000đ đã thu giữ *(gồm 800.000đ của Nguyễn Đình T và 22.700.000đ của Đ)* không liên quan đến hành vi phạm tội, Đ và Nguyễn Đình T xin nhận lại.

Đối với số tiền các con bạc đã cầm gồm: Vũ Văn T 6.300.000đ, Vũ Quang T 5.600.000đ, Sơn 17.200.000đ và Sản 1.000.000đ vào chiều ngày 05/3/2022; Cao Văn T 600.000đ, C 3.500.000đ khi bỏ chạy vào tối ngày 05/3/2022. Các con bạc đã sử dụng hết nên chưa thu giữ được.

Đối với ông Vũ Ngọc H có mặt tại chiếu bạc vào tối ngày 05/3/2022 nhưng không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Văn S, Vũ Quang T, Vũ Văn T, Nguyễn Bá S, Vũ Minh M, Vũ Văn T, Cao Văn T, Phạm Mạnh C, Nguyễn Đình T, Nguyễn Bá Đ, Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận khi tham gia đánh bạc chiều ngày 05/3/2022, Sơn có 2.400.000đ, Vũ Văn T vay của Sản 7.000.000đ sau đó thua nên vay tiếp của Sản 10.000.000đ, Vũ Quang T có 5.100.000đ, Vũ Văn T có 5.600.000đ để sử dụng vào việc đánh bạc. Tối ngày 05/3/2022, M có khoảng 10.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc sau đó bị thua nên vay Nguyễn Bá S 10.000.000đ, Vũ Văn T có khoảng 5.000.000đ đánh bạc bị thua hết nên vay Sản 10.000.000đ, Sơn có khoảng 10.000.000đ, Cao Văn T có khoảng 8.000.000đ, C có khoảng 1.200.000đ để sử dụng vào việc đánh bạc. Còn Nguyễn Bá S khai có cho Phạm Văn S, Vũ Văn T, M, Vũ Văn T vay tổng số tiền 37.000.000đ để sử dụng vào việc đánh bạc, đã thu tiền hồ 1.000.000đ còn 1.100.000đ tiền hồ buổi tối ngày 05/3/2022 chưa cầm tiền. Nguyễn Đình T khai nhận chỉ chia bài hộ cho các con bạc và cầm hộ tiền hồ do các con bạc nhờ xuống đưa cho Nguyễn Bá S.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 31/8/2022, Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào đã quyết định:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bá S.

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T, Vũ Văn T; áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Nguyễn

Đình T và Phạm Văn S; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T, Trường.

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội "Gá bạc" và tội "Đánh bạc".

- Các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T, Vũ Văn T đều phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Bá S 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 01 năm tù về tội "Gá bạc". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 01 năm 09 tháng tù, bị cáo được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt còn lại của bị cáo là 01 năm 08 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Đình T 01 năm 09 tháng tù, bị cáo được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt còn lại của bị cáo là 01 năm 08 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Phạm Văn S 01 năm 09 tháng tù, bị cáo được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt còn lại của bị cáo là 01 năm 08 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Vũ Văn T 01 năm 09 tháng tù, bị cáo được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt còn lại của bị cáo là 01 năm 08 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Vũ Văn T 01 năm 06 tháng tù, bị cáo được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt còn lại của bị cáo là 01 năm 05 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Vũ Minh M, Cao Văn T, Vũ Văn T, Vũ Quang T, Phạm Mạnh C, Nguyễn Bá Đ; biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 05, 06 và 12/9/2022, các bị cáo Nguyễn Bá S, Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T và Vũ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 29/11/2022, bị cáo Nguyễn Bá S đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, Tòa án cấp phúc thẩm đã ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Bá S.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T nộp đơn xin rút đơn kháng cáo và vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng,

đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T và Vũ Văn T đảm bảo về hình thức và trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T nộp đơn xin rút đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc rút đơn kháng cáo của 03 bị cáo hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 05/3/2022, tại nhà Nguyễn Bá S ở thôn D, xã B, thị xã Mỹ Hào, Vũ Quang T, Vũ Văn T, Vũ Văn T và Phạm Văn S đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi chắn được thua bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 30.100.000đ. Đến khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ 10 phút ngày 05/3/2022 cũng tại nhà của Nguyễn Bá S, Vũ Minh M, Vũ Văn T, Phạm Văn S, Phạm Mạnh C và Cao Văn T đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 41.200.000đ. Nguyễn Bá S đã hai lần sử dụng nhà ở của mình để cho các con bạc đánh bạc và thu tiền hồ được số tiền 2.100.000đ. Sản còn có hành vi cho các con bạc Trường, Tiến, M và Sơn vay tổng số tiền 37.000.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Bá Đ đã giúp sức cho Sản mang 20.000.000đ cho Vũ Văn T và M vay để sử dụng đánh bạc. Nguyễn Đình T có hành vi chuẩn bị công cụ và trực tiếp chia bài cho các con bạc đánh bạc. Sau đó bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện.

Bởi hành vi trên nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Bá S về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và tội Gá bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T, Vũ Văn T và đồng phạm về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích, đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét nhân thân của bị cáo, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Vũ Văn T nộp đơn trình bầy điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, mặt khác bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo được hưởng, do đó tại cấp phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Vũ Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên kháng cáo của bị cáo có căn cứ chấp nhận, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện sự nhân đạo nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T và Vũ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343; Điều 348; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T, bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên có hiệu lực đối với các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S và Vũ Văn T.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HSST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã B, thị xã C, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Vũ Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình T, Phạm Văn S, Vũ Văn T và Vũ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKSND, CA thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục THADS thị xã Mỹ Hào;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Biểu